

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Nguyễn Thi Thi**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Bình**

Ông **Nguyễn C Chi**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thái Trâm Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Võ Phước Khánh Toàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**TRẦN VĂN C**; Sinh ngày 28 tháng 02 năm 1999 tại: tỉnh Bắc Ninh; Nguyên quán: Xã Đại La, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; Nơi thường trú và chỗ ở: Tổ 77, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Giới tính; Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: C nhân; Tiền án, tiền sự: Chưa; Con ông: Trần Văn P (SN: 1975) và Con bà: Phạm Thị Th (SN: 1977); Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất. Chưa có vợ, con

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:** Ông Lê Trọng L (Đã chết); Địa chỉ: K97/9 Nguyễn Lương Bằng, phường H, quận L, TP Đà Nẵng.

Đại diện hợp pháp của ông L: Ông Lê Trọng T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962 (Là cha mẹ ruột của người bị hại); Địa chỉ: K97/9 Nguyễn Lương Bằng, phường H, quận L, TP Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền TGT: Ông Lê Trọng N, sinh năm 1978 (Anh ruột của người bị hại); Địa chỉ: K97/9 Nguyễn Lương Bằng, phường H, quận L, TP Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Cao Văn H, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 113 phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 27/11/2021, Trần Văn C (có giấy phép lái xe đúng quy định) điều khiển xe mô tô biển số 43F1-337.57 lưu thông trên đường Mẹ Suốt, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo hướng đường Mẹ Suốt đi Hoàng Văn Thái với tốc độ khoảng 40km/h – 50km/h trên phần đường giáp với vạch chia phần đường ở giữa. Khi đến đoạn gần số nhà 150 đường Mẹ Suốt (đoạn đường này cong, khuất tầm nhìn), do không giảm tốc độ, không chú ý quan sát phía trước nên C điều khiển xe lấn trái sang phần đường hướng ngược lại dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 75H1-411.35 do anh Lê Trọng L điều khiển xe đi đúng phần đường trên đường Mẹ Suốt theo hướng đường Mẹ Suốt đi Tôn Đức Thắng làm cho cả hai xe mô tô cùng anh L và C ngã xuống mặt đường. Sau đó, anh L và C được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Thời điểm xảy ra tai nạn, C và anh L đều có sử dụng rượu bia.

**Hậu quả:** Ngày 02/12/2021, anh Lê Trọng L tử vong tại bệnh viện; Trần Văn C bị thương vỡ xương hàm trên Lefort II; gãy xương gò má cung tiếp trái, góc hàm trái xương hàm dưới; chấn thương mắt trái; chấn thương sọ não ổn (T07); Xe mô tô biển số 75H1-411.35 và xe mô tô biển số 43F1-337.57 bị hư hỏng.

Tại kết luận giám định pháp y số 121/GĐ-PY ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự C an thành phố Đà Nẵng xác định: Nguyên nhân chết của anh Lê Trọng L là do đa chấn thương.

Tại kết luận số 04/KL-HĐĐG ngày 11/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô Honda Air Blade biển số 75H1-411.35 là 4.080.000đ và 01 xe mô tô Yamaha Sirius BKS 43F1-337.57 là 6.400.000đ.

**Về phần dân sự:** Quá trình điều tra Trần Văn C đã khắc phục hậu quả, lo hậu sự mai táng và tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình nạn nhân Lê Trọng L số tiền 200.000.000 đ (hai trăm triệu đồng), bồi thường chi phí sửa xe mô tô biển số 75H1-411.35 cho anh Cao Văn H số tiền là 5.000.000 đ (năm triệu đồng). Gia đình người bị hại Lê Trọng L và anh Cao Văn H không có yêu cầu gì khác. Gia đình bị hại cũng có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn C.

### **Về vật chứng:**

Ngày 04/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 40/QĐ-CSĐT, trả lại:

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Lê Trọng L cho anh Lê Trọng Nguyên là người được ủy quyền của gia đình người bị hại Lê Trọng L.

- 01 xe mô tô biển số 75H1-411.35 (bị hư hỏng) và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 75H1-411.35 cho chủ sở hữu là anh Cao Văn H. Tối ngày 27/11/2021, anh Huy cho nạn nhân Lê Trọng L mượn xe mô tô trên sử dụng thì xảy ra tai nạn.

Đối với 01 xe mô tô biển số 43F1-337.57; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 43F1-337.57 mang tên Trần Văn C và 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 480173008997 mang tên Trần Văn C do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/8/2017: Cơ quan CSĐT C an quận Liên Chiểu chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu để phục vụ quá trình truy tố, xét xử.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 21/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn C về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C mức án từ 30 – 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 200 triệu đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển số 43F1-337.57; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 43F1-337.57 mang tên Trần Văn C và 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 480173008997 mang tên Trần Văn C do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/8/2017 đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng. Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan. Bị cáo đã nhận thấy sai trái và rất ăn năn về hậu quả mình đã gây ra, đã bồi thường cho gia đình người bị hại 200 triệu đồng, gia đình người bị hại bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo cũng bị chấn thương sọ não và vừa xuất viện, gia đình bị

cáo có C với Cách mạng. Xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lao động, chăm sóc gia đình.

Ông Lê Trọng Nguyên đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại có đơn xin vắng mặt đồng thời trình bày sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 200 triệu đồng. Vụ việc tai nạn xảy ra không ai mong muốn. Xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo có điều kiện lao động, chăm sóc gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/11/2021 tại trước số nhà 150 Mẹ Suốt, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Trần Văn C điều khiển xe mô tô biển số 43F1-337.57 (có nồng độ cồn trong máu 180,1728 miligam/100 mililit máu), không giảm tốc độ khi đi vào đường cong, thiếu quan sát, không đi đúng phần đường quy định va chạm với xe mô tô biển số 75H1-411.35 do anh Lê Trọng L điều khiển làm anh Lê Trọng L bị thương sau đó tử vong tại bệnh viện.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm một người chết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo Trần Văn C đã không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp

luật về an toàn giao thông đường bộ, có nồng độ cồn trong máu 180,1728 miligam/100 mililit máu, không giảm tốc độ khi đi vào đường cong, thiếu quan sát, không đi đúng phần đường quy định dẫn đến gây tai nạn làm chết một người. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý do cầu thả, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự C cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi tai nạn xảy ra bản thân bị cáo cũng bị thương tích, chấn thương sọ não và gãy chân. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường khắc phục cho gia đình bị hại được 200 triệu đồng. Gia đình bị hại đã bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện của người bị hại có đơn trình bày tiếp tục xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để có cơ hội lao động, chăm sóc gia đình. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng.

Ngoài ra, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình có C với Cách mạng, có nơi cư trú rõ ràng, có C việc ổn định; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có đầy đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn C đã khắc phục hậu quả, lo hậu sự mai táng và tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đ (*hai trăm triệu đồng*), bồi thường chi phí sửa xe mô tô biển số 75H1-411.35 cho anh Cao Văn H số tiền là 5.000.000 đ (*năm triệu đồng*). Gia đình người bị hại và anh Cao Văn H không có yêu cầu gì khác, do đó HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số 43F1-337.57; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 43F1-337.57 mang tên Trần Văn C và 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 480173008997 mang tên Trần Văn C do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/8/2017, xét thấy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

(Vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2022).

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn C** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: **Trần Văn C** 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 05/9/2022.

Giao bị cáo Trần Văn C về Ủy ban nhân dân phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên

Trả lại cho bị cáo Trần Văn C 01 xe mô tô biển số 43F1-337.57; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 43F1-337.57 mang tên Trần Văn C và 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 480173008997 mang tên Trần Văn C do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/8/2017.

(Vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Đà Nẵng (phòng 7);
- TAND TP Đà Nẵng (Phòng KTNV);
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQĐT - C an quận Liên Chiểu;
- Cơ quan THAHS – C an Q. Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Nguyễn Thi Thi**